TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2019/HS-ST
Ngày: 19- 11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Phúc, bà Trương Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2019/TLST-HS ngày 17/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXXST- HS ngày 08/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Văn Đăng T, sinh năm 1976 tại thôn Cao, xã An Đổ, huyện B, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn Cao, xã An Đổ, huyện B, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Văn T, sinh năm 1954 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1953 cùng trú tại thôn Cao, xã An Đổ, huyện B, tỉnh H; vợ: Trần Thị Huyền, sinh năm 1981; có 02 con: Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/7/2011 bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "Tàng trữ chất ma Ty trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự". Ngày 18/8/2012 bị TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh H xử phạt 39 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty" ngày 17/01/2015 chấp hành xong án phạt tù về địa phương; BPNC: bị tạm giữ từ ngày 11/7/2019 đến ngày 12/7/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Bùi Văn H - Sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn Viên Tu, xã La Sơn, huyện B, tỉnh H.

Anh Đỗ Xuân Đ - Sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn Nguyễn, xã An Đổ, huyện B, tỉnh H.

Ông Văn T - Sinh năm: 1954.

Địa chỉ: Xóm Cao, xã An Đổ, huyện B, tỉnh H.

Anh Nguyễn Trường G - Sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn Lam Sơn, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9^{h}30’ ngày 11/7/2019 tổ công tác Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại địa phận thôn Bình Điền, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tiến hành kiểm tra hành chính 02 người đàn ông đi một xe máy BKS 90B2-79.... Người điều khiển xe khai tên là Bùi Văn H sinh năm 1975 trú tại thôn Viên Tu, xã La Sơn, huyện B, tỉnh H. Người ngồi sau khai tên là Văn Đăng T sinh năm 1976 trú tại thôn Cao, xã An Đổ, huyện B, tỉnh H. Sau đó người tên T đã tự lấy trong túi quần giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an 01 ống nước cất hiệu NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng và 02 ống nhựa màu trắng kẹp dính kín hai đầu kích thước (1x1,5) cm bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai đó là heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và niêm phong 02 ống nhựa T giao nộp (ký hiệu M) và 01 ống nước cất.

Thu giữ của Văn Đăng T: 01 điện thoại di động màn hình đen trắng, màu đen đã qua sử dụng, mặt trước điện thoại có dòng chữ GOLY có số IMEI 1: 354502070756421, số IMEI 2: 354502070756439; 01 điện thoại màu ghi, màn hình đen trắng đã qua sử dụng phía trước màn hình có dòng chữ Viettel có số IMEI 1: 351580079129835, số IMEI 2: 351580079129843; Thu giữ của Bùi Văn Hoàn: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng đã cũ có ốp sau bằng nhựa trắng, màn hình phía trước có dòng chữ SAMSUNG số IMEI 1: 352700078360020, số IMEI 2: 352700078360028; 01 xe máy hiệu YAMAHA loại xe sirius màu đỏ đen BKS 90B2-79546. Ngoài ra không thu giữ gì thêm.

Tại kết luận giám định số 711/GĐKTHS ngày 11/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng dài 1,5cm, đều được hàn kín hai đầu được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma Ty. Loại ma Ty: Heroine. Tổng trọng lượng (Tổng khối lượng) mẫu M: 0,220 gam.

Quá trình điều tra Văn Đăng T khai nhận: Sáng ngày 11/7/2019 T bắt xe ôm đi xuống Trung tâm y tế huyện B, tỉnh H để uống thuốc cai nghiện. Sau khi uống thuốc xong T đi ra quán nước thì gặp anh Bùi Văn H sinh năm 1975 trú tại thôn Viên Tu, xã La Sơn, huyện B, tỉnh H là người cùng đi uống thuốc cai nghiện nên

biết nhau. T ngồi ở quán nước được một lúc thì thấy Đỗ Xuân Đ sinh năm 1982 trú tại thôn Nguyễn, xã An Đổ, huyện B, tỉnh H (vì cùng nghiện ma túy nên quen biết nhau), Đ đi đến hỏi T: "Anh có đi chơi không? Em có hai trăm, anh có xe không?", nghe Đ hỏi T hiểu rằng Đ rủ đi "chơi" ma túy. Do không có xe máy nên T quay sang nói với H chở T và Đ đi chơi tý, H đồng ý. Bùi Văn H điều khiển xe máy BKS 90B2-795.46 chở Văn Đăng T và Đỗ Văn Đ đi đến khu vực cầu Vĩnh Tứ giáp ranh giữa H và địa phận xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Đ xuống xe không đi nữa và đưa cho T 200.000 đồng. H tiếp tục chở T đến khu vực thôn Bình Điền, xã Yên Lợi, huyện Ý Yên, khi gặp một người phụ nữ có dáng người nhỏ, cao khoảng 1,6m mặc áo chống nắng, đội nón đứng bên đường T bảo H dừng xe, T xuống gặp người phụ nữ trên và đưa số tiền 200.000đ, người phụ nữ đó đưa cho T 02 ống nhựa màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Khi nhờ H chở T và Đ đi T và Đ cũng không nói đi đâu làm gì, H chỉ điều khiển xe theo sự chỉ đường của T. T cũng không nói với H việc T gặp người phụ nữ để mua ma Ty. Sau khi mua được ma túy T lên xe bảo H quay về H, trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra Bùi Văn H khai báo sự việc cơ bản phù hợp với lời khai của Văn Đăng T. H chỉ biết T nhờ chở Đ và T đi chơi, còn đi đâu làm gì T không nói cho H biết. Khi đến khu vực cầu Vĩnh Tứ, Đ xuống xe không đi cùng nữa, H thấy Đ đưa tiền cho T nhưng không biết đó là tiền gì. Sau đó H chở Đ xuống địa phận thôn Bình Điền, xã Y, T xuống xe đi đâu, làm gì H cũng không biết, đến khi quay về bị Công an huyện Ý Yên bắt, T khai nhận, H mới biết T đi đến thôn Bình Điền để mua ma Ty về sử dụng. Vì vậy cơ quan điều tra đã tách riêng tài liệu hành vi của H để tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Trong lời khai ngày 22/7/2019 và lời khai ngày 07/8/2019 Đỗ Xuân Đ khẳng định: Sáng ngày 11/7/2019 Đoàn đi bán thuốc bắc ở Hải Dương nên Đ không gặp Văn Đăng T cũng như không gặp Bùi Văn H. Quá trình điều tra tiến hành triệu tập Đỗ Xuân Đ nhiều lần nhưng Đ không lên làm việc theo giấy triệu tập, tiến hành xác minh tại địa phương nơi Đỗ Xuân Đ cư trú được địa phương cho biết Đ thường xuyên không ở nhà, gia đình cũng không biết Đ đi đâu và làm gì. Vì vậy cơ quan điều tra đã tách riêng tài liệu hành vi của Đ để tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Đối với người phụ nữ đã bán heroin cho Văn Đăng T, T không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ người đó ở đâu vì vậy không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với 01 xe máy hiệu YAMAHA loại xe sirius màu đỏ đen BKS 90B2-79546 thu giữ xác định là của Bùi Văn H không phải là vật chứng của vụ án nên ngày 25/7/2019 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho Bùi Văn H.

Đối với 01 chiếc điện thoại thu giữ của Bùi Văn H và 02 điện thoại thu giữ của Văn Đăng T có đặc điểm như biên bản thu giữ, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án nên ngày 29/8/2019 cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho H và cho Văn Đăng T (do ông Văn T là bố đẻ T nhận thay).

Toàn bộ vật chứng vụ án đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2019 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên.

Tại cơ quan điều tra, Văn Đăng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 75/CT - VKS - HS ngày 17/10/2019 của VKSND huyện Ý Yên truy tố bị cáo Văn Đăng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 75/CT - VKS -HS ngày 17/10/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Văn Đăng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Văn Đăng T từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 11/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma tuý được hoàn lại sau giám định gồm cả vỏ bao gói mẫu và 01 ống nước cất chưa sử dụng NOVOCAIN 3%.

Đối với người phụ nữ đã bán heroin cho Văn Đăng T, do T không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ người đó ở đâu nên không có căn cứ để xác minh, xử lý. Vì vậy đề nghị HĐXX không để cập giải quyết.

Đối với hành vi của những người liên quan đến vụ án là Bùi Văn H, Đỗ Xuân Đ, cơ quan điều tra đã tách riêng tài liệu hành vi của H, Đ để tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau. Vì vậy đề nghị HĐXX không để cập giải quyết.

Đối với 01 xe máy BKS 90B2-79546 và 01 điện thoại Samsung thu giữ của Bùi Văn H, 02 điện thoại di động thu giữ của Văn Đăng T không phải là vật

chứng của vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về nhân thân bị cáo: Tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên xác định ngày 25/7/2011 bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ chất ma Ty trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự" nhưng tính đến nay bị cáo vẫn chưa nộp số tiền này. Vì vậy, tại bản cáo trạng đã xác định bị cáo có 01 tiền sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã nộp số tiền này ngay tại thời điểm có quyết định xử phạt nên mới được Công an thị xã Dĩ An thả cho về. Đồng thời căn cứ vào khoản 1 Điều 7, Điều 74 của Luật xử lý vi phạm hành chính thì tính đến nay đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính. Do đó, tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát xác định bị cáo không có tiền sự.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai người làm chứng; biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại thôn Bình Điền, xã Yên Lợi, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Văn Đăng T đã có hành vi tàng trữ 0,22 gam heroin mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến chế

độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới tính mạng, sức khỏe con người, làm băng hoại nhiều giá trị chuẩn mực đạo đức trong đời sống nhân dân. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố là có căn cứ.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay trên địa bàn huyện Ý Yên nói chung và địa bàn xã Yên Lợi nói riêng tệ nạn ma túy đang gia tăng. Mặt khác bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ chất ma Ty trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự", bị TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh H xử phạt 39 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục vi phạm. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, tạo điều kiện để bị cáo cách ly với chất ma tuý. Đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Đảng và Nhà nước đề ra

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy lượng ma tuý được hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu, 01 ống nước cất chưa sử dụng NOVOCAIN 3%;

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được người phụ nữ bán cho T số ma túy nêu trên, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Xét về tư cách tham gia tố tụng: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đỏ đen, BKS 90B2-79546 cùng 01 chiếc điện thoại di động màn hình

cảm ứng đã cũ có ốp sau bằng nhựa trắng, màn hình phía trước có dòng chữ SAMSUNG, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Bùi Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho anh Bùi Văn H, anh H không có yêu cầu gì khác. Vì vậy HĐXX xác định anh Bùi Văn H tham gia tố tụng tại phiên tòa với tư cách là người làm chứng.

[9] Đối với người phụ nữ đã bán heroin cho Văn Đăng T, do T không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ người đó ở đâu nên không có căn cứ để xác minh, xử lý. Vì vậy HĐXX không để cập giải quyết.

[10] Đối với hành vi của những người liên quan đến vụ án là Bùi Văn H, Đỗ Xuân Đ, cơ quan điều tra đã tách riêng tài liệu hành vi của H, Đ để tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau. Vì vậy HĐXX không để cập giải quyết.

[11] Đối với 01 xe máy BKS 90B2-79546 và 01 điện thoại Samsung thu giữ của Bùi Văn H, 02 điện thoại di động thu giữ của Văn Đăng T không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[12] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[13] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố Văn Đăng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Văn Đăng T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 11/7/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy lượng ma tuý được hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu, 01 ống nước cất chưa sử dụng NOVOCAIN 3%(Các vật chứng có đặc điểm và số lượng đúng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Văn Đăng T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Văn Đăng T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Văn Anh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Y;
- UBND xã An Đổ;
- Để THAHS;
- Hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.